

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 107,110,116,117,118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 150/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1986**

Địa chỉ: xóm L - xã N - huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn: anh Nguyễn Văn M- sinh năm 1985**

Địa chỉ: - xã N - huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Nguyễn Văn M thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H đối với hai con chung là Nguyễn Thảo M sinh ngày 08 tháng 8 năm 2010 và Nguyễn Thảo V sinh ngày 14 tháng 8 năm 2012 mỗi tháng 1.250.000 đồng / một con chung. Tổng mỗi tháng anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 2.500.000 đồng/ hai con chung tính từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi các con chung đã thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Thời điểm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị H, anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng theo thoả thuận ghi nhận trong quyết định này, trường hợp anh M chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: anh Nguyễn Văn M phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đ ( một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án, Vp

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Thu Hương***